

**Datasheet**
**1505-05005**

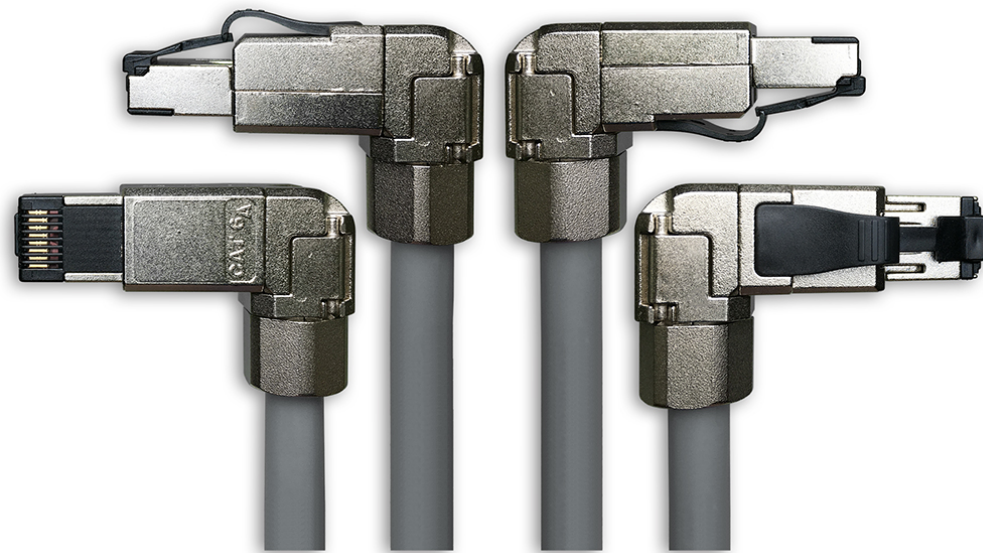
Publish Date: 24.05.2021 | Rev no: 113

## Đầu Cắm RJ45 Cat.6A Công Nghiệp DuraMAX360 - 4 Cách

Khi càng có nhiều thiết bị và thiết bị công nghiệp được điều khiển bằng cách kết nối với Hệ thống IT, thì càng phải có mô đun đầu cắm có cấu trúc bền, chịu được nhiều hơn so với các đầu cắm sử dụng trong mạng LAN văn phòng thông thường. Các đầu cắm này phải được bọc để xử lý nhiễu điện và chúng cũng phải được thiết kế để làm việc trong môi trường khắc nghiệt như nhiệt độ, độ ẩm hoặc dao động cao.

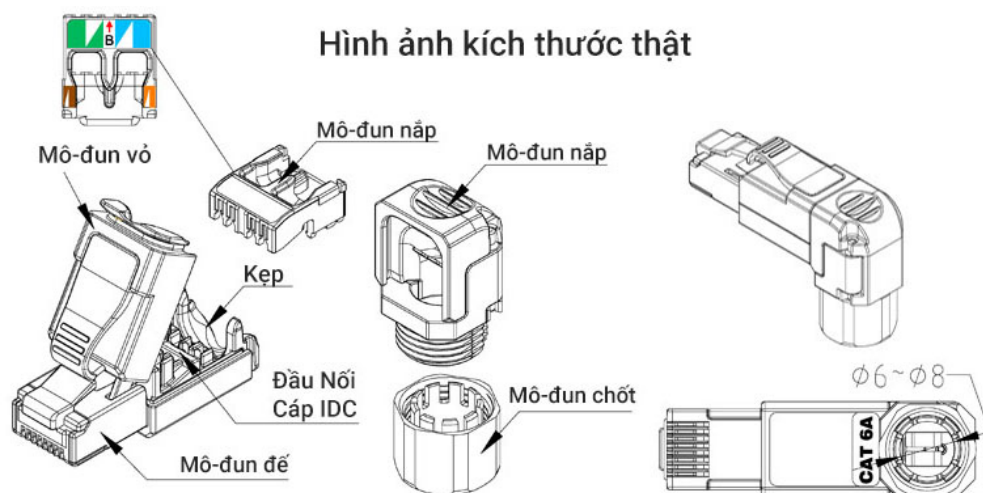
Đầu cắm tại Hiện trường Cat.6A RJ45 Cấp công nghiệp DuraMAX360™ DINTEK được thiết kế để dễ dàng lắp đặt và đấu nối tại hiện trường trong khi được đựng trong một gói chắc chắn. Đầu cắm được bảo vệ hoàn toàn bởi vỏ đúc và các thành phần tuân thủ Cat.6A có độ bền cao.

Đấu nối dễ dàng được thực hiện bằng cách sử dụng hệ thống ezi-CONNECT™ IDC, cho phép quá trình đấu nối dễ dàng và tin cậy mà không cần phải tháo dây. Ngoài ra, đầu cắm có thể được định vị cấu hình ở 4 góc khác nhau phụ thuộc vào môi trường ứng dụng và yêu cầu về hướng để cáp đi ra khỏi đầu cắm.



### Tuân thủ Tiêu chuẩn

- ISO/IEC 11801-1:2017 (Ed. 1.0) | ISO/IEC 11801-2:2017 (Ed. 1.0)
- EN 50173-1:2011 / EN 50173-2:2007 bao gồm sửa đổi A1: 2010
- ANSI/TIA-568-2.DIEC 61935-2:2010 (Ed. 3.0) (các yêu cầu truyền dẫn)
- IEC 60512-99-002 (bản thảo 48B/2531/CD) (đầu cắm)



### Thông tin đặt hàng

| Mã sản phẩm | Tên sản phẩm                                         | Loại   | Cỡ được chấp nhận | Qty / Box | Qty / CTN |
|-------------|------------------------------------------------------|--------|-------------------|-----------|-----------|
| 1505-05005  | Đầu cắm RJ45 Cat.6A Công nghiệp DuraMAX 360 - 4 Cách | Cat.6A | 22-26AWG          | 100       | 600       |

### Thông số kỹ thuật

#### Thông số vật lý

|                                                    |                                                                                                           |
|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kích thước                                         | 45.5mm (L) x 13.8mm (W) x 27.0mm (H)                                                                      |
| Vỏ bọc   Chân cắm tiếp xúc   ID                    | Hợp kim đồng phốt pho với mạ vàng 50 micro inch   Hợp kim đồng phốt pho với hợp kim 100% Sn 10 micro inch |
| Cỡ dây dẫn IDC được chấp nhận                      | 22~26AWG                                                                                                  |
| Chỉ số nhiệt độ lưu kho   Chỉ số nhiệt độ vận hành | -40°C tới +70°C   -10°C tới +60°C                                                                         |

#### Đặc tính điện

|                                                  |                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Điện trở cách điện   Điện áp đánh thủng điện môi | Nhỏ nhất 500MΩ @ 100V D.C   1000V D.C hoặc A.C Điểm tiếp xúc đỉnh tới điểm tiếp xúc 1500V D.C hoặc A.C Tiếp xúc đỉnh tới vỏ chống rung @ 60Hz trong 1 phút |
|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### DINTEK Electronic Limited

台北市中山區中山北路二段96號 嘉新第二大樓五樓N511  
 N511, 5F, 2nd Bldg, No. 96, Sec. 2, Zhongshan N. Rd. Zhongshan Dist., Taipei City 10449, Taiwan  
 P: +886-2-25223138 E-mail: sales@dintek.com.tw W: www.dintek.com.tw

**1505-05005**